

*

Số: 01 - HD/ĐU

HƯỚNG DẪN

**về tiêu chuẩn, quy trình kết nạp người xin vào Đảng
và xét chuyển đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI: Điểm 2, Điều 1, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 45-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI); Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 17/5/2012 của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề cụ thể về nghiệp vụ công tác đảng viên;
- Căn cứ Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/07/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Quy định thi hành Điều lệ Đảng
- Căn cứ Quyết định số 143-QĐ/ĐUK, ngày 19/05/2014 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp về việc ủy quyền cấp trên cơ sở cho Đảng ủy trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;
- Căn cứ thực tiễn của Đảng bộ Nhà trường, Ban Thường vụ Đảng ủy hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình kết nạp người xin vào Đảng và xét chuyển đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC XÉT ĐỂ KẾT NẠP VÀO ĐẢNG

1. Tiêu chuẩn chung (Điểm 2, Điều 1, Điều lệ Đảng)

- Là công dân Việt Nam, tại thời điểm chi bộ xét kết nạp, người vào Đảng phải đủ 18 tuổi trở lên (tính theo tháng); thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên, hoạt động trong một tổ chức cơ sở đảng;
- Có nhận thức và động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn;
- Lập trường, quan điểm vững vàng, kiên định mục tiêu lý tưởng của Đảng; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; chấp hành tốt nội quy, quy chế của đơn vị;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, được tập thể tín nhiệm;
- gương mẫu trong học tập, rèn luyện, công tác;
- Tích cực tham gia các hoạt động của đoàn thể;
- Lý lịch rõ ràng, không vi phạm các điều kiện do Trung ương quy định, đã được thẩm tra xác minh;
- Về trình độ học vấn: Người vào Đảng nói chung phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên;

- Phải có giấy chứng nhận học lớp “Bồi dưỡng nhận thức về Đảng” và tự nguyện viết đơn xin vào Đảng.

2. Kết nạp Đảng trong sinh viên, cán bộ, công nhân viên nhà trường:

2.1. Tiêu chuẩn:

Ngoài các tiêu chuẩn chung nêu trên, sinh viên, học viên, cán bộ và công nhân viên nhà trường được kết nạp Đảng cần đảm bảo thêm các tiêu chuẩn sau:

- Đối với sinh viên trong tuổi đoàn:

+ Chỉ xem xét kết nạp cho các sinh viên từ năm 2 trở lên.
+ Được công nhận là đoàn viên ưu tú (tham khảo tiêu chuẩn đoàn viên ưu tú của BCH Đoàn trường) tại thời điểm chi bộ tiến hành làm hồ sơ và ra nghị quyết kết nạp đảng viên mới.

+ Đối với sinh viên ngoài tuổi đoàn: thì phải thỏa mãn các tiêu chí sau:

* Điểm trung bình học tập từ 7.0 trở lên ở học kỳ trước đó và

* Không được nợ môn tại thời điểm chi bộ ra nghị quyết kết nạp

* Điểm rèn luyện (theo bảng điểm rèn luyện của nhà trường) từ 65 điểm trở lên

- Đối với cán bộ, công nhân viên chức nhà trường:

+ Chỉ xem xét kết nạp cho cán bộ, công nhân viên chức ký hợp đồng chính thức và có thời gian làm việc liên tục tại trường từ 1 năm trở lên

+ Nếu còn trong tuổi đoàn: là đoàn viên ưu tú tại thời điểm chi bộ tiến hành làm hồ sơ

+ Nếu ngoài tuổi đoàn: là công đoàn viên xuất sắc tại thời điểm chi bộ tiến hành làm hồ sơ

3. Kết nạp đảng viên trong một số trường hợp cụ thể

3.1. Về việc kết nạp lại người vào Đảng: (Điểm 5, Điều 4, Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/07/2016 của Bộ Chính trị):

- Có đủ tiêu chuẩn và điều kiện của người vào Đảng theo quy định tại Điều 1 Điều lệ Đảng.

- Tại thời điểm chi bộ xét kết nạp lại người vào Đảng:

+ Ít nhất 36 tháng kể từ khi ra khỏi Đảng (riêng người bị án hình sự về tội ít nghiêm trọng thì phải sau 60 tháng kể từ khi được xóa án tích).

+ Tự làm đơn xin kết nạp lại; phải được Ban Thường vụ Thành ủy Tp HCM đồng ý bằng văn bản, Thường vụ Đảng ủy khối xem xét, quyết định.

+ Thực hiện đúng các thủ tục nên ở các khoản 1,2,3 Điều 4 Điều lệ Đảng.

- Chỉ kết nạp lại một lần.

- Những đảng viên được kết nạp lại phải trải qua thời gian dự bị 12 tháng.

- Tuổi đảng của đảng viên được kết nạp lại tính từ ngày đảng viên đó được công nhận là đảng viên chính thức lần đầu, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng và thời gian dự bị của lần kết nạp lại (trường hợp đặc biệt do Ban Bí thư xem xét, quyết định).

* Đối tượng không xem xét kết nạp lại: Không xem xét, kết nạp lại những người trước đây ra khỏi Đảng vì lý do: Tự bỏ sinh hoạt đảng; làm đơn xin ra

khỏi Đảng (trừ trường hợp vì lý do gia đình đặc biệt khó khăn); gây mất đoàn kết nội bộ nghiêm trọng; bị phạt tù vì tội tham nhũng; bị kết án về tội nghiêm trọng trở lên.

3.2. Kết nạp vào Đảng đối với người có đạo: (Quy định số 123-QĐ/TW ngày 28/9/2004 của Bộ Chính trị khóa IX và Hướng dẫn số 40-HD/BTCTW ngày 08/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương): Chỉ xem xét, kết nạp quần chúng ưu tú là người có đạo (Tín đồ ưu tú) vào Đảng khi có đủ các điều kiện sau:

- Là tín đồ trong các tôn giáo được Nhà nước công nhận (phụ lục 1). Những người là tín đồ hoặc tự nhận là tín đồ trong các tôn giáo chưa được Nhà nước công nhận thì không thuộc diện xem xét, kết nạp vào Đảng.

- Có đủ tiêu chuẩn, điều kiện để kết nạp vào Đảng theo quy định, trong đó cần xem xét kỹ các nội dung sau:

- + Qua thực tiễn hoạt động chứng tỏ người xin vào Đảng thực sự ưu tú, có khả năng thuyết phục và vận động quần chúng thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, được cán bộ, đảng viên, quần chúng có đạo và không có đạo ở nơi công tác, nơi cư trú tín nhiệm; có khả năng hoàn thành nhiệm vụ đảng viên theo quy định tại Điều 2, Điều lệ Đảng.

- + Đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận người xin vào Đảng không vi phạm lịch sử chính trị và chính trị hiện hành theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

3.3. Kết nạp Đảng đối với người có quan hệ hôn nhân với người nước ngoài (Quy định số 127- QĐ/TW ngày 03/11/2004 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 41-HD/BTCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương):

Chỉ xem xét, kết nạp vào Đảng những người là công dân Việt Nam đã kết hôn với người nước ngoài vào Đảng khi:

- Có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình VN.

- Người nước ngoài đó phải có lý lịch bản thân rõ ràng; không hoạt động phạm tội nghiêm trọng đã được cơ quan pháp luật của Nhà nước Việt Nam và Nhà nước của người nước ngoài xác nhận; không có thái độ hoặc hoạt động chống ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM, Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

- Người vào Đảng có đủ tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp theo quy định chung, trong đó cần xem xét các nội dung:

- + Qua thực tiễn hoạt động chứng tỏ người xin vào Đảng thực sự ưu tú; được cán bộ, đảng viên và quần chúng nơi công tác, nơi cư trú tín nhiệm; có khả năng hoàn thành nhiệm vụ đảng viên theo quy định tại Điều 2, Điều lệ Đảng.

- + Đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận người xin vào Đảng không vi phạm lịch sử chính trị và chính trị hiện hành theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

3.4. Kết nạp đảng viên là người Hoa (Thông tri số 06-TT/TW ngày 02/11/2004 của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 42-HD/BTCCTW ngày 13/4/2005 của Ban Tổ chức Trung ương):

- Đã được xác định là công dân Việt Nam (có quốc tịch Việt Nam), gia đình sinh sống từ 3 đời trở lên ở Việt Nam, gắn bó với các dân tộc Việt Nam.

- Đối với công dân Việt Nam xin vào Đảng là con đẻ của đảng viên người Hoa thì được xem xét kết nạp Đảng khi có đủ tiêu chuẩn, điều kiện kết nạp theo quy định chung. Trong đó cần xem xét kỹ các nội dung:

- + Qua thực tiễn chứng tỏ người xin vào Đảng đã ra sức phấn đấu cho mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh của Tổ quốc Việt Nam và góp phần củng cố tình hữu nghị giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước Việt - Trung. Chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; thực sự là người ưu tú, được cán bộ, đảng viên, người Hoa và quần chúng ở nơi công tác, nơi cư trú tín nhiệm. Có khả năng hoàn thành nhiệm vụ đảng viên.

- + Đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận người xin vào Đảng không vi phạm lịch sử chính trị và chính trị hiện hành theo Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị “Một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng”.

3.5. Việc xem xét, kết nạp đảng viên đối với người vào Đảng khi thay đổi đơn vị công tác hoặc nơi cư trú:

- Người đang trong thời kỳ được tổ chức đảng xem xét kết nạp mà chuyển sang đơn vị công tác hoặc nơi cư trú mới, thì cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm giấy chứng nhận người đó là cảm tình Đảng, đang được tổ chức đảng giúp đỡ, xem xét kết nạp; cấp ủy cơ sở nơi đến giao cho chi bộ tiếp tục phân công đảng viên chính thức (không lệ thuộc vào thời gian đảng viên chính thức cùng công tác với người vào Đảng) theo dõi, giúp đỡ.

- Người vào Đảng đã được chi bộ, đảng ủy cơ sở xét, ra nghị quyết đề nghị cấp có thẩm quyền xét, kết nạp đảng viên nhưng chưa gửi hồ sơ kết nạp lên cấp ủy có thẩm quyền, thì cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi làm công văn gửi kèm hồ sơ đề nghị kết nạp đảng viên đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của TCCS đảng nơi chuyển đến. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của cơ sở nơi chuyển đến chỉ đạo cấp ủy đảng trực thuộc phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ và xem xét đề kết nạp.

- Người vào Đảng đã được cấp ủy cơ sở gửi nghị quyết và hồ sơ kết nạp đảng viên lên cấp có thẩm quyền, nhưng chưa có quyết định kết nạp hoặc đã có quyết định kết nạp nhưng ngày ra quyết định kết nạp sau 30 ngày kể từ ngày ghi trong quyết định của cấp có thẩm quyền cho người vào Đảng chuyển đơn vị công tác, học tập hoặc chuyển đến nơi cư trú mới, thì cấp ủy có thẩm quyền làm công văn gửi kèm theo hồ sơ đề nghị kết nạp đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của TCCS đảng nơi chuyển đến để xem xét, quyết định kết nạp.

Trường hợp cấp ủy có thẩm quyền ra quyết định kết nạp người vào Đảng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày người vào Đảng có quyết định được chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới, thì gửi công văn kèm theo quyết định và hồ sơ kết nạp đến cấp ủy cấp trên trực tiếp của TCCS đảng nơi

người vào Đảng chuyển đến để chỉ đạo chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên. Không tổ chức lễ kết nạp ở nơi đã chuyển đi.

- Người vào Đảng chuyển đến đơn vị công tác, học tập hoặc nơi cư trú mới thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy có thẩm quyền (trong một đảng bộ huyện và tương đương) thì cấp ủy có thẩm quyền xem xét và thông báo đến cấp ủy cơ sở nơi chuyển đi, đồng thời chuyển quyết định kết nạp đến cấp ủy cơ sở nơi người vào Đảng đến để tổ chức lễ kết nạp.

* Với các trường hợp nêu trên, cấp ủy cơ sở nơi chuyển đến cần kiểm tra kỹ hồ sơ, thủ tục kết nạp trước khi tổ chức lễ kết nạp; nếu chưa bảo đảm nguyên tắc, thủ tục hoặc chưa đủ tiêu chuẩn đảng viên thì đề nghị cấp ủy có thẩm quyền nơi ra quyết định kết nạp xem xét lại. Thời gian xem xét lại không để quá 60 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cấp ủy nơi người vào Đảng chuyển đến.

II. QUY TRÌNH XÉT KẾT NẠP ĐẢNG

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên

1.1. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy Trường

Cụ thể hoá chủ trương và kế hoạch kết nạp đảng viên của Thành ủy TPHCM, Đảng ủy khối phù hợp với đặc điểm của đảng bộ; chỉ đạo hướng dẫn các đảng bộ bộ phận, chi bộ xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên. Định kỳ hàng tháng xét, chuẩn y đề nghị của các đảng ủy bộ phận, chi bộ về kết nạp quần chúng vào Đảng. Thường xuyên kiểm tra cấp ủy cấp dưới thực hiện kế hoạch phát triển đảng viên; hằng năm tổng kết rút kinh nghiệm và báo cáo đảng ủy cấp trên.

1.2. Đối với đảng ủy trường

Chỉ đạo, hướng dẫn chi bộ xây dựng và thực hiện kế hoạch kết nạp đảng viên. Định kỳ hàng tháng xét đề nghị của chi bộ để bổ sung, điều chỉnh danh sách cảm tình Đảng của đảng bộ bộ phận; xét đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ để báo cáo lên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường; xét đề nghị cho cán bộ, đoàn viên đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

1.3. Đối với chi bộ

Đánh giá, phân tích chất lượng quần chúng để xây dựng kế hoạch kết nạp đảng viên; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể giáo dục, lựa chọn đoàn viên xuất sắc giới thiệu với chi bộ. Phân công đảng viên chính thức giúp đỡ và giao nhiệm vụ cho quần chúng để thử thách. Định kỳ hàng tháng xem xét, lựa chọn quần chúng vào danh sách cảm tình Đảng; đưa cảm tình Đảng không đủ tiêu chuẩn ra khỏi danh sách; xét quyết định cho cảm tình Đảng (đã học lớp bồi dưỡng, qua kiểm tra có nhận thức tốt về Đảng) được làm thủ tục xem xét kết nạp vào Đảng.

2. Thủ tục, trình tự xét kết nạp đảng viên

2.1. Tạo nguồn kết nạp Đảng

- Những cán bộ, học sinh, sinh viên, học viên có triển vọng trở thành đảng viên đã học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng (có giấy chứng nhận do trung tâm bồi dưỡng chính trị hoặc cấp ủy có thẩm quyền cấp và có giá trị trong vòng 60

tháng kể từ ngày cấp) thì được chi bộ phân công đảng viên chính thức bồi dưỡng cảm tình Đảng phấn đấu vào Đảng.

- Hàng tháng, trong số những cảm tình Đảng đã được chi bộ phân công đảng viên chính thức bồi dưỡng đảm bảo những tiêu chuẩn, điều kiện được xét để kết nạp Đảng quy định tại mục I của Hướng dẫn này, chi bộ tiến hành hội nghị thảo luận, nếu được 2/3 số đảng viên chính thức trở lên đồng ý cho cảm tình Đảng đó được làm hồ sơ để xét kết nạp Đảng thì chi bộ phân công đảng viên chính thức hướng dẫn cảm tình Đảng viết Đơn xin vào Đảng và khai Lý lịch của người xin vào Đảng. Chi bộ yêu cầu cảm tình Đảng lên Văn phòng Đảng ủy Trường để nhận hồ sơ xét kết nạp đảng viên.

2.2. Thủ tục và quy trình xét kết nạp đảng (cả kết nạp lại)

1). Hồ sơ xét kết nạp gồm:

- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng (*mẫu*);
- Đơn xin vào Đảng (*mẫu*);
- Lý lịch của người xin vào Đảng và các văn bản thẩm tra kèm theo (*mẫu*);
- Giấy giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công (*mẫu*);
- Biên bản họp nhận xét của chi đoàn (*mẫu*), Ban chấp hành (BCH) Đoàn trường (*mẫu*), Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (Đoàn TNCSHCM), (*mẫu*);
- Biên bản họp nhận xét của tổ công đoàn, BCH công đoàn (*mẫu*);
- Bảng điểm của quá trình học tập từ khi vào trường đến thời điểm xét kết nạp (tính bình quân) đối với người vào Đảng là sinh viên, học viên
- Tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể nơi công tác (*mẫu*) và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng (*mẫu*);
- Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của chi bộ (*mẫu*);
- Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên của đảng ủy (đối với các trường hợp đặc biệt đảng ủy khỏi ra quyết định kết nạp) (*mẫu*).

2). Quy trình xét kết nạp

a). Trước khi đi thẩm tra lý lịch:

- Chi bộ họp xét, lập danh sách đối tượng xét kết nạp, đề nghị Đảng ủy cấp trên cho đi thẩm tra lý lịch;
- Chi bộ phân công đảng viên chính thức trong chi bộ (có thời gian làm việc chung với quần chúng ưu tú ít nhất 1 năm liên tục trở lên) hướng dẫn, giúp đỡ quần chúng ưu tú.
- Đảng viên chính thức hướng dẫn đối tượng xét kết nạp khai lý lịch theo quy định của Trung ương (*mẫu*);
- Văn phòng đảng ủy tổng hợp danh sách và xin ý kiến Ban thường vụ tiến hành thẩm tra lý lịch.

b). Sau khi thẩm tra lý lịch:

- Chi ủy họp để xét lý lịch của người xin vào Đảng, ghi nhận xét của chi ủy vào lý lịch đã thẩm tra.
- Người xin vào Đảng tự nguyện viết đơn (*mẫu*).

- Chi ủy nơi công tác tổng hợp ý kiến nhận xét của các tổ chức đoàn thể nơi công tác (**mẫu**), chi ủy nơi cư trú (**mẫu**) của người xin vào Đảng.
- Chi bộ họp xét kết nạp quần chúng vào Đảng ra "Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên" (**mẫu**).
- Đảng ủy trường xét và ra "Quyết định kết nạp đảng viên" (**mẫu**) hoặc ra "Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên" (**mẫu**) (đối với các trường hợp phải do đảng ủy khối ra quyết định).
- Đảng ủy khối xét và ra "Quyết định kết nạp đảng viên" (**mẫu**) (đối với các trường hợp đặc biệt).

3). Hướng dẫn các bước thực hiện

a). Bồi dưỡng nhận thức về Đảng:

Người vào Đảng phải được học lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng, có giấy chứng nhận do Ban Thường vụ Đảng ủy khối hoặc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện hoặc tương đương cấp (**mẫu**).

b). Đơn xin vào Đảng:

Người vào Đảng tự viết đơn (**mẫu**), trình bày rõ những nhận thức của mình về mục đích, lý tưởng của Đảng, về động cơ vào Đảng; thừa nhận và tự nguyện: thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, tiêu chuẩn và nhiệm vụ đảng viên trên 2 mặt tờ giấy khổ A4.

c). Lý lịch của người vào Đảng:

- Người vào Đảng tự khai lý lịch đầy đủ, rõ ràng, trung thực các nội dung trong lý lịch theo Hướng dẫn này (**mẫu**); không tẩy xóa, sửa chữa, nhờ người khác viết hộ và phải chịu trách nhiệm về nội dung đã khai; nếu có điều gì không hiểu hoặc không nhớ rõ thì phải báo cáo với chi bộ.

- Lý lịch phải được cấp ủy thẩm tra, kết luận trước khi ghi nội dung chứng nhận, ký tên đóng dấu (tại văn phòng đảng ủy).

d). Thẩm tra lý lịch người vào Đảng:

- Những người cần thẩm tra về lý lịch gồm:

+ Người vào Đảng;
+ Cha, mẹ đẻ, cha mẹ vợ (chồng) hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng bản thân; vợ hoặc chồng của người vào Đảng (sau đây gọi chung là người thân).

- Nội dung thẩm tra:

+ Đối với người vào Đảng: Làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, về chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống.

+ Đối với người thân: Làm rõ những vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay; việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Phương pháp thẩm tra:

+ Nếu biết rõ những người thân của người vào Đảng đang là đảng viên, trong lý lịch người vào Đảng đã khai đầy đủ, rõ ràng theo quy định thì không phải thẩm tra xác minh. Nội dung nào chưa rõ thì thẩm tra xác minh nội dung đó; khi các cấp ủy cơ sở (ở quê quán hoặc nơi cư trú, nơi làm việc) đã xác

nhận, nếu có nội dung nào chưa rõ thì đến ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng để thẩm tra làm rõ.

+ Những nội dung đã biết rõ trong lý lịch của người vào Đảng và những người thân đều sinh sống, làm việc tại quê quán trong cùng một tổ chức cơ sở đảng (xã, phường, thị trấn...) từ đời ông, bà nội đến nay thì chỉ ủy báo cáo với chi bộ, chi bộ kết luận, cấp ủy cơ sở kiểm tra và ghi ý kiến chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch; không cần có bản thẩm tra riêng.

+ Trường hợp người thân của người vào Đảng đang ở nước ngoài, thì cấp ủy nơi người vào Đảng làm văn bản nêu rõ nội dung đề nghị cấp ủy hoặc cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài (qua Ban Cán sự đảng ngoài nước) để lấy xác nhận; trường hợp có nghi vấn về chính trị thì đến cơ quan an ninh ở trong nước để thẩm tra.

+ Người vào Đảng và người thân của người vào Đảng đang làm việc tại cơ quan đại diện, tổ chức phi chính phủ của nước ngoài và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam, thì đại diện cấp ủy cơ sở đến nơi làm việc và cơ quan an ninh của Nhà nước có trách nhiệm quản lý, theo dõi các tổ chức đó để thẩm tra những vấn đề có liên quan đến chính trị của những người nêu trên.

+ Đối với ông bà nội, ngoại, anh chị em ruột, con, nếu có vấn đề nghi vấn về chính trị ở trường hợp nào thì xác minh riêng trường hợp đó.

- Trách nhiệm của các cấp ủy và đảng viên:

+ Trách nhiệm của chi bộ và cấp ủy cơ sở nơi có người vào Đảng:

- Kiểm tra, đóng dấu giáp lai vào các trang trong lý lịch của người vào Đảng (chi ủy chưa nhận xét và cấp ủy cơ sở chưa chứng nhận, ký tên, đóng dấu vào lý lịch).
- Cử đảng viên đi thẩm tra hoặc gửi phiếu thẩm tra (**mẫu**) đến cấp ủy cơ sở hoặc cơ quan có trách nhiệm để thẩm tra.
- Tổng hợp kết quả thẩm tra, ghi nội dung chứng nhận (**mẫu**), ký tên, đóng dấu vào lý lịch của người vào Đảng.

+ Trách nhiệm của đảng viên được cử đi thẩm tra lý lịch: Phải có trách nhiệm cao, công tâm, am hiểu nghiệp vụ và có hiểu biết về người vào Đảng; kết thúc đợt thẩm tra phải làm văn bản báo cáo trung thực với cấp ủy những nội dung được giao thẩm tra và chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đó.

đ). Đảng viên chính thức giới thiệu người vào Đảng:

- Đảng viên chính thức, cùng công tác, lao động, học tập ít nhất 12 tháng với người được giới thiệu vào Đảng trong cùng một đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở

Nếu đảng viên giới thiệu người vào đảng chuyển đến đảng bộ, chi bộ cơ sở khác, bị kỷ luật hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục theo dõi, giúp đỡ người vào đảng thì chi bộ phân công đảng viên chính thức khác theo dõi, giúp đỡ người vào đảng (không nhất thiết đảng viên đó cùng công tác, lao động, học tập với người vào Đảng ít nhất 12 tháng).

- Đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ người vào Đảng khi làm hồ sơ kết nạp phải viết “Giấy giới thiệu người vào Đảng” (**mẫu**), nêu rõ những điểm chính về lý lịch, phẩm chất chính trị, nhận thức về Đảng, đạo đức lối sống,

năng lực công tác, quan hệ quần chúng của người vào Đảng; chịu trách nhiệm trước Đảng về những nội dung đó.

e). BCH Đoàn TNCSHCM ở trường giới thiệu đoàn viên vào Đảng:

Chi bộ gửi công văn đề nghị BCH Đoàn trường và chi đoàn lấy ý kiến cho đoàn viên ưu tú vào đảng (*mẫu*).

Chi đoàn họp nhận xét, ghi biên bản (*mẫu*); BCH Đoàn thanh niên trường xem xét biên bản đó, ra “Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng” (*mẫu*). Nghị quyết cần nêu rõ những ưu điểm, khuyết điểm của đoàn viên về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng; số thành viên tán thành, số thành viên không tán thành giới thiệu đoàn viên vào Đảng; chịu trách nhiệm về những nội dung đó. Nghị quyết này được gửi kèm theo nghị quyết đề nghị của chi đoàn nơi đoàn viên đang sinh hoạt.

Đối với những chi đoàn đã hoàn thành chương trình học thì ban chấp hành chi đoàn có thể họp nhận xét và ghi biên bản nhưng phải có ý kiến của giáo viên chủ nhiệm..

f). Ban chấp hành công đoàn trường giới thiệu đoàn viên công đoàn vào Đảng.

- Nếu người vào đảng trong độ tuổi thanh niên <30 tuổi, được BCH Đoàn trường ra “Nghị quyết giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng” (*mẫu*) và một đảng viên chính thức giới thiệu.

- Nếu người vào Đảng không còn trong độ tuổi thanh niên, đang là cán bộ công chức, viên chức thì do 2 đảng viên chính thức giới thiệu (*mẫu*) nhưng vẫn có ý kiến nhận xét của tổ công đoàn, BCH công đoàn trường (*mẫu*).

+ Chi bộ gửi công văn đề nghị BCH Công đoàn trường và tổ công đoàn lấy ý kiến cho công đoàn viên ưu tú vào đảng (*mẫu*).

- Đối với sinh viên ngoài tuổi đoàn, vào đảng thì do 2 đảng viên chính thức trong chi bộ giới thiệu (*mẫu*) phải thỏa các điều kiện ở các mục trên và vẫn phải có ý kiến nhận xét của các tổ chức đoàn thể của đơn vị cử đi học (*mẫu*).

g). Lấy ý kiến nhận xét của đoàn thể nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng:

- Nơi làm việc: Chi ủy tổ chức lấy ý kiến của đại diện các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi lãnh đạo của chi bộ mà người vào đảng là thành viên.

- Nơi cư trú: Chi ủy nơi có người vào Đảng đang làm việc lấy ý kiến trực tiếp hoặc gửi phiếu lấy ý kiến nhận xét của chi ủy hoặc chi bộ (nơi chưa có chi ủy) nơi cư trú của người vào Đảng (*mẫu*).

- Tổng hợp ý kiến: Chi ủy nơi có người vào Đảng tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú đối với người vào Đảng, kèm theo hai văn bản nêu trên để báo cáo chi bộ (*mẫu*).

h). Nghị quyết của chi bộ xét kết nạp người vào Đảng:

Chi bộ họp đề xét kết nạp người vào Đảng phải xem xét: Đơn xin vào Đảng; lý lịch của người vào Đảng; văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức; Nghị quyết giới thiệu đoàn viên của BCH Đoàn TNCSHCM trường hoặc Nghị quyết giới thiệu đoàn viên công đoàn của BCH Công đoàn trường; bản tổng hợp ý kiến nhận xét của tổ chức đoàn thể nơi làm việc và chi ủy nơi cư trú. Nếu được hai phần ba số đảng viên chính thức trở lên tán thành kết nạp người vào Đảng thì

chi bộ ra “Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên” gửi đảng ủy trường xem xét, quyết định (**mẫu**). Nghị quyết nêu rõ kết luận của chi bộ về lý lịch, ý thức giác ngộ chính trị, ưu điểm và khuyết điểm về phẩm chất đạo đức, lối sống, năng lực công tác, quan hệ quần chúng... của người vào Đảng; số đảng viên chính thức tán thành, không tán thành, lý do không tán thành và gửi cùng toàn bộ hồ sơ lên Đảng ủy cấp trên sau khi đã thông báo công khai trong 1 tuần.

i). Thẩm quyền quyết định kết nạp đảng viên:

- Sau khi nhận được “Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên” của chi bộ, văn phòng đảng ủy tổng hợp hồ sơ báo cáo Đảng ủy trường tiến hành thẩm định, xem xét, quyết định (**mẫu**).

- Đối với các trường hợp đảng ủy trường được ủy quyền quyết định kết nạp đảng viên: Tập thể cấp ủy thảo luận, biểu quyết; nếu được hai phần ba số cấp ủy viên trở lên tán thành thì ra “Quyết định kết nạp đảng viên” (**mẫu**) mà không cần ra “Nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên”.

- Trường hợp người vào Đảng không nằm trong thẩm quyền ra nghị quyết, đảng ủy trường sẽ thảo luận, ra nghị quyết đề nghị kết nạp đảng viên (nếu có), chuyển văn bản cho đảng ủy cấp trên để xin ý kiến các cấp ủy có thẩm quyền mới ra quyết định kết nạp.

k). Tổ chức lễ kết nạp:

- Khi có quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền, chi bộ tổ chức lễ kết nạp đảng viên kịp thời, không để chậm quá 30 ngày, kể từ nhận được quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền.

- Trang trí lễ kết nạp:

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM			
Cờ Đảng	Cờ Tổ quốc	ảnh C.Mác	ảnh Lênin
Tượng hoặc ảnh Bác			
ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA PHẠM NGỌC THẠCH Chi bộ..... Lễ kết nạp đảng viên TPHCM, ngày tháng năm			

- Lễ kết nạp đảng viên phải được tổ chức trang nghiêm; tiến hành kết nạp từng người một (nếu kết nạp từ hai người trở lên trong cùng một buổi lễ).

- Chương trình buổi lễ kết nạp (Chủ trì: Bí thư chi bộ hoặc đại diện chi ủy).

- + Chào cờ (hát Quốc ca, Quốc tế ca);
- + Tuyên bố lý do; giới thiệu đại biểu;
- + Người vào Đảng đọc đơn xin vào Đảng;
- + Đảng viên được phân công giúp đỡ đọc bản giới thiệu người vào Đảng;

- + Đại diện BCH Đoàn TNCSHCM trường hoặc BCH Công đoàn trường đọc bản giới thiệu đoàn viên ưu tú vào Đảng (nếu có);
- + Bí thư chi bộ hoặc đại diện chi ủy đọc quyết định kết nạp đảng viên của cấp ủy có thẩm quyền (những người dự lễ kết nạp đứng nghiêm);
- + Đảng viên mới đọc lời tuyên thệ (những người dự lễ kết nạp đứng nghiêm);
- + Bí thư chi bộ hoặc đại diện chi ủy nói rõ nhiệm vụ, quyền hạn của người đảng viên, nhiệm vụ của chi bộ và phân công đảng viên chính thức giúp đỡ đảng viên dự bị;
- + Đại diện đảng ủy cấp trên phát biểu ý kiến (nếu có);
- + Bế mạc (hát Quốc ca, Quốc tế ca).

l). Thời hạn làm thủ tục xét kết nạp và sử dụng văn bản trong hồ sơ xét kết nạp người vào Đảng:

- Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị kết nạp; trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày chi bộ có nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức, thì cấp ủy có thẩm quyền phải xem xét, quyết định; trường hợp đặc biệt, có thể gia hạn tối đa 30 ngày làm việc. Việc đồng ý hoặc không đồng ý, phải thông báo kết quả cho chi bộ nơi đề nghị kết nạp đảng viên hoa75c công nhận đảng viên chính thức biết. Nếu trễ quá thời gian trên mà không có lý do chính đáng thì phải kiểm điểm trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên.

- Quá 12 tháng, kể từ khi lập hồ sơ đề nghị xét kết nạp người vào Đảng mà chi bộ chưa xem xét đề nghị kết nạp được thì phải làm lại các tài liệu sau:

+ Văn bản giới thiệu của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ.

+ Nghị quyết giới thiệu đoàn viên vào Đảng của BCH Đoàn TNCSHCM trường hoặc của BCH công đoàn trường.

+ Văn bản thẩm tra bổ sung lý lịch của người vào Đảng (chủ yếu về lịch sử chính trị của cha, mẹ đẻ, người nuôi dưỡng từ nhỏ, vợ hoặc chồng và bản thân người vào Đảng) nếu có thay đổi so với thời điểm thẩm tra lần trước; nếu không thì cũng ghi là “không có gì thay đổi” vào Phiếu bổ sung lý lịch, có chứng nhận của cấp ủy.

+ Ý kiến nhận xét bổ sung của đoàn thể nơi công tác và chi ủy nơi cư trú đối với người xin vào Đảng.

- Giấy chứng nhận học lớp nhận thức về Đảng: có giá trị trong 60 tháng (5 năm) kể từ ngày ghi trên giấy chứng nhận.

4). Hoàn thiện hồ sơ sau khi kết nạp đảng viên: Hồ sơ đảng viên

- Sau khi tổ chức lễ kết nạp đảng viên, chi ủy ghi ngày tổ chức lễ kết nạp vào Quyết định kết nạp đảng viên (3 bản: 1 bản gửi cho Văn phòng Đảng ủy Trường để lưu hồ sơ đảng viên, 1 bản trao cho đảng viên, 1 bản lưu chi bộ) và ghi vào danh sách đảng viên của chi bộ theo quy định chung; hướng dẫn cho đảng viên mới viết lý lịch đảng viên, khai phiếu đảng viên.

- Chi ủy gửi toàn bộ hồ sơ kết nạp đảng viên, kèm theo Quyết định kết nạp đảng viên, lý lịch đảng viên, phiếu đảng viên, 2 ảnh 3x4 của đảng viên... lên Văn phòng Đảng ủy.

Hồ sơ và thủ tục xét kết nạp đối với trường hợp kết nạp lại cũng thực hiện đầy đủ theo trình tự trên.

III. QUY TRÌNH CÔNG NHẬN ĐẢNG VIÊN CHÍNH THỨC

1. Thời điểm xét công nhận đảng viên chính thức

1.1. Chi bộ phải kịp thời xét công nhận chính thức cho đảng viên khi hết 12 tháng dự bị.

- Nếu không đủ tiêu chuẩn và điều kiện chuyển đảng chính thức thì chi bộ họp xem xét, làm thủ tục đề nghị lên cấp ủy có thẩm quyền quyết định xóa tên trong danh sách đảng viên dự bị;

- Thời hạn từ khi chi bộ có văn bản đề nghị đến khi cấp ủy đảng có thẩm quyền quyết định công nhận chính thức không được quá 30 ngày.

1.2. Đảng viên dự bị đủ điều kiện được công nhận là đảng viên chính thức, dù chi bộ họp chậm, cấp ủy có thẩm quyền chuẩn y chậm, vẫn được công nhận đảng viên chính thức đúng thời điểm hết 12 tháng dự bị.

1.3. Trường hợp tổ chức đảng cấp dưới đã qua ba lần biểu quyết nhưng không đủ hai phần ba số đảng viên chính thức hoặc cấp ủy viên tán thành công nhận đảng viên dự bị là đảng viên chính thức hoặc đề nghị xóa tên trong danh sách đảng viên, thì báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp và cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Hồ sơ xét công nhận đảng viên chính thức

- Giấy chứng nhận học lớp bồi dưỡng đảng viên mới do Đảng ủy khối hoặc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp quận, huyện hoặc tương đương cấp;

- Bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị (*mẫu*) viết tay trên 2 mặt tờ giấy khổ A4;

- Bản nhận xét đảng viên dự bị của đảng viên chính thức được phân công giúp đỡ (nếu hết độ tuổi sinh hoạt Đoàn phải có 02 bản nhận xét của hai đảng viên được phân công giúp đỡ - *mẫu*);

- Biên bản họp nhận xét của Chi đoàn, BCH Đoàn trường, Tổ Công đoàn, BCH công đoàn trường (*mẫu* tương tự như khi xét kết nạp, chỉ thay đổi nội dung); Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức của Đoàn thanh niên (*mẫu*);

- Bảng điểm học tập trong một năm là đảng viên dự bị (tính bình quân) đối với đảng viên dự bị là sinh viên, học viên.

- Bản phân loại đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và Kết quả phân loại thi đua năm học trong năm là đảng viên dự bị.

- Chi ủy nơi có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể nơi công tác và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (*mẫu*);

- Nghị quyết “Đề nghị công nhận đảng viên chính thức” của chi bộ (*mẫu*);

3. Thủ tục và quy trình xét công nhận đảng viên chính thức

- Sau khi được kết nạp vào Đảng, đảng viên mới phải chủ động tham gia học lớp bồi dưỡng đảng viên mới do Đảng ủy khối hoặc Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp quận, huyện hoặc tương đương tổ chức (có thể liên hệ với văn

phòng đảng ủy). Sau 12 tháng, kể từ ngày chi bộ làm lễ kết nạp, đảng viên dự bị chủ động viết bản tự kiểm điểm đề nghị chi bộ xét, công nhận đảng viên chính thức. Nội dung kiểm điểm phải nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và biện pháp khắc phục khuyết điểm, tồn tại (**mẫu**).

- Đảng viên được phân công giúp đỡ viết bản “Nhận xét đảng viên dự bị” (**mẫu**) để báo cáo chi bộ; nội dung nhận xét cần nêu rõ ưu điểm, khuyết điểm về lập trường tư tưởng, nhận thức về Đảng, đạo đức lối sống và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao của đảng viên dự bị.

- Lấy ý kiến của đoàn thể nơi công tác (Đoàn thanh niên, Công đoàn) và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị được tiến hành như thủ tục khi xét kết nạp đảng viên (**mẫu**).

- Chi ủy nơi có đảng viên dự bị tổng hợp ý kiến nhận xét của đoàn thể nơi công tác và chi ủy nơi cư trú đối với đảng viên dự bị (**mẫu**) để báo cáo chi bộ, kèm theo ý kiến của từng đoàn thể và của chi ủy nơi cư trú.

- Chi bộ họp xét, thông qua toàn bộ hồ sơ thủ tục, ra "Nghị quyết đề nghị công nhận đảng viên chính thức" (**mẫu**) gửi cấp ủy có thẩm quyền.

- Đảng ủy xét duyệt và ra “Quyết định chuyển đảng chính thức” (**mẫu**).

- Sau khi có quyết định của công nhận đảng viên chính thức, chi ủy công bố quyết định trong hội nghị chi bộ gần nhất.

4. Việc phân công đảng viên theo dõi, giúp đỡ đảng viên dự bị chuyển công tác đến đơn vị mới hoặc đến nơi cư trú mới

4.1. Đảng viên dự bị chuyển sinh hoạt đảng (chính thức hoặc tạm thời) đến đơn vị công tác hoặc nơi cư trú mới, thì chi ủy, đảng ủy trường nơi đảng viên chuyển đi nhận xét vào bản tự kiểm điểm của đảng viên dự bị, đề đảng viên báo cáo cấp ủy, chi bộ nơi chuyển đến theo dõi, giúp đỡ.

4.2. Chi bộ nơi đảng viên dự bị chuyển đến tiếp tục phân công đảng viên chính thức theo dõi, giúp đỡ.

5. Thủ tục, cách tính ngày vào Đảng và tuổi đảng cho đảng viên

- Ngày vào Đảng của đảng viên: Được tính từ ngày chi bộ tổ chức lễ kết nạp (ghi ở góc trái phía dưới của “Quyết định kết nạp đảng viên”).

- Đảng viên được công nhận chính thức thì tuổi đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng. Thời gian không tham gia sinh hoạt đảng là: thời gian bị khai trừ (kể cả khai trừ có thời hạn theo quy định của Điều lệ đảng khóa II), thời gian bị xóa tên, thời gian mất liên lạc với tổ chức đảng và thời gian gián đoạn do chuyển sinh hoạt đảng.

- Tuổi đảng của đảng viên được kết nạp lại thực hiện theo quy định tại điểm 4 (4.5), Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/07/2016 của Bộ Chính trị, cụ thể: Đảng viên kết nạp lại được công nhận chính thức thì tuổi đảng tính từ ngày cấp có thẩm quyền ra quyết định kết nạp lần đầu đối với đảng viên đó, trừ thời gian không tham gia sinh hoạt đảng (trường hợp đặc biệt do Ban Bí thư xem xét, quyết định).

- Việc tính lại tuổi đảng đối với đảng viên bị khai trừ có thời hạn theo quy định của Điều lệ Đảng khóa II, thời gian mất liên lạc với tổ chức đảng và thời gian gián đoạn do chuyển sinh hoạt đảng cũng được thực hiện tương tự như trên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các tổ chức đảng và đảng viên có trách nhiệm thi hành. Các hướng dẫn trước đây trái với nội dung hướng dẫn này đều bãi bỏ.

Trên cơ sở hướng dẫn này, các đảng bộ bộ phận, các chi bộ căn cứ vào tình hình, đặc điểm cụ thể của đơn vị để triển khai thực hiện. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ban Tổ chức Đảng ủy định kỳ kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn này ở các đảng bộ bộ phận, chi bộ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp, các cấp ủy kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Đảng ủy Trường qua Văn phòng Đảng ủy để Đảng ủy chỉnh sửa, bổ sung.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, Ban giám hiệu,
- Các đảng bộ bộ phận, chi bộ,
- Các ban của Đảng ủy,
- Các đơn vị, các đoàn thể,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

(Đã ký)

Ngô Minh Xuân